

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16/8/2023 trong vụ án dân sự thụ lý số 167/2022/TLST-DS ngày 16/11/2022 về việc: Tranh chấp hợp đồng đặt cọc giữa nguyên đơn bà **L** Công Cúa với bị đơn bà **Phạm Thị H**.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành và nhận được ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó và cũng không có ý kiến phản đối nội dung thỏa thuận của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lâm Công C**, sinh năm 1977; địa chỉ: **Tổ C, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương**.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Phạm Thành T**, sinh năm 2000; địa chỉ: **Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk**; địa chỉ liên hệ: **Số A đường H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương** (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 25/11/2022).

- Bị đơn: Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1964; địa chỉ: **Số nhà D, đường T, khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương**.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà **Phạm Thị H** có trách nhiệm trả cho bà **L** Công Cúa 1.200.000.000 (Một tỷ hai trăm triệu) đồng. Thời hạn thanh toán tiền là 6 tháng tính từ ngày 16/8/2023 đến ngày 16/02/2024. Hủy Giấy nhận đặt cọc ngày 10/6/2021. Hết ngày 16/02/2024 mà bà **H** vẫn chưa thanh toán đủ tiền cho bà **C** thì hàng tháng bà **H** còn phải chịu tiền lãi chậm trả tính trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thanh toán xong.

III. Về án phí sơ thẩm:

Bà **Lâm Công C** phải nộp 10.650.000 (Mười triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền 21.300.000 đồng bà **Lâm Công C** đã nộp theo Biên

lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0010133 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên. Bà **Lâm Công C** được nhận lại 10.650.000 (Mười triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng.

Bà **Phạm Thị H** là người cao tuổi và có đơn đề nghị được miễn án phí nên được miễn nộp tiền án phí.

IV. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 3.000.000 (Ba triệu) đồng. Nguyên đơn bà **Lâm Công C** phải chịu. Đại diện nguyên đơn đã nộp đủ.

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

VI. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Bích Huế